

Số: 637/2018/QĐST-HNGĐ

Tân Bình, ngày 09 tháng 7 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 523/2018/TLST- HNGĐ ngày 11 tháng 6 năm 2018 về việc “Thuận tình ly hôn” giữa:

Người yêu cầu: Ông Võ Đình A – sinh năm 1961

Địa chỉ: 9/47/10, Phường X, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người yêu cầu: Bà Ngô Thanh B – sinh năm 1973

Địa chỉ: 9/47/10, Phường X, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành được lập ngày 29 tháng 6 năm 2018.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**

Ông Võ Đình A và bà Ngô Thanh B

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Võ Đình A và bà Ngô Thanh B thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Hai bên khai không có.
- Về tài sản chung: Hai bên khai không có.
- Về nợ chung: Hai bên khai không có.
- Về án phí: Lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng do ông Võ Đình A và bà Ngô Thanh B được căn trừ vào tiền tạm ứng án phí, lệ phí ông A và bà B đã nộp theo biên lai thu tiền số 0008425 ngày 05/6/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

Trường hợp quyết định, bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các quy định tại Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- VKSND quận Tân Bình;
- UBND Q. TB, HCM (GKH số 41 ngày 01/4/2016);
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Đỗ Việt Hùng**